

Số: /KL-TTra

Kon Tum, ngày tháng năm

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra hành chính và phòng, chống tham nhũng
tại Chi cục Kiểm lâm tỉnh Kon Tum

Thực hiện Quyết định số 03/QĐ-TTr ngày 13/9/2023 của Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum về việc Thanh tra hành chính và phòng, chống tham nhũng tại Chi cục Kiểm lâm tỉnh Kon Tum.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 04/BC-ĐTT-QĐ03 ngày 15/11/2023 của Phó Trưởng đoàn thanh tra tại Chi cục Kiểm lâm tỉnh Kon Tum. Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum Kết luận thanh tra tại Chi cục Kiểm lâm tỉnh Kon Tum, như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
ĐẶC ĐIỂM CHUNG

I. TỔ CHỨC BỘ MÁY

- Chi cục Kiểm lâm là cơ quan hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, đảm bảo chấp hành pháp luật về Lâm nghiệp và là lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng.

- Về tổ chức bộ máy hiện tại, Chi cục Kiểm lâm gồm: Chi cục trưởng, 01 Phó Chi cục trưởng, 05 phòng chuyên môn, 10 Hạt Kiểm lâm; 03 Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng.

- Về biên chế: Chi cục Kiểm lâm được giao 269 biên chế công chức (*Theo Quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh*); tổng số công chức và người lao động hiện có tính đến ngày 15/9/2023: 250 người (*Trong đó: Công chức: 239 người; Hợp đồng lao động theo Nghị định 111: 11 người*)

+ Về trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 11 người; Đại học: 176 người; Cao đẳng: 07 người; Trung cấp: 42 người; Sơ cấp: 14 người.

+ Trình độ chính trị: Cao cấp: 6 người; Trung cấp: 25 người.

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Chức năng, nhiệm vụ của Chi cục Kiểm lâm được quy định tại Nghị định số 01/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định về Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng; Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 18/5/2016 của UBND tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lại Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum và Quyết định số 451/QĐ-SNN 21/6/2021 của Sở Nông

nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục Kiểm lâm; Quyết định số 495/QĐ-SNN 11/10/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm.

PHẦN THỨ HAI

KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

A. KIỂM TRA HỒ SƠ

- Cùng tiến hành kiểm tra, đối chiếu, xác nhận số liệu hồ sơ, sổ sách thuộc niên độ từ 01/01/2020 đến 31/12/2022.

- Giới hạn kiểm tra:

+ **Năm 2020:** Nguồn kinh phí tự chủ, không tự chủ đã được Kiểm toán theo Quyết định số 375/QĐ-KTNN ngày 16/3/2021 của Tổng kiểm toán nhà nước về việc kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Kon Tum, Tổ kiểm toán đã thực hiện kiểm toán tại Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Kon Tum từ ngày 26/4/2021 đến ngày 12/5/2021. Kết quả Kiểm toán theo Thông báo số 84/TB-KV XII ngày 25/6/2021 về thông báo kết quả kiểm toán tại Sở Nông nghiệp và Phát triển Kon Tum (*Thông báo số 84/TB-KV XII ngày 25/6/2021 kèm theo*).

+ **Năm 2023:**

Căn cứ Quyết định số 1076/QĐ-KTNN ngày 18/8/2023 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc kiểm toán ngân sách địa phương năm 2022 của tỉnh Kon Tum và các Chuyên đề lồng ghép, Chi cục Kiểm lâm đã cung cấp hồ sơ chứng từ sau: Kiểm toán việc quản lý, sử dụng Quỹ bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2020-2022 tại Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, trong đó đã Kiểm toán kinh phí cấp: Mua cây giống của các năm 2020; 2021; 2022 của Chi cục Kiểm lâm.

Dự án Trụ sở Hạt Kiểm lâm huyện Ia H'Drai năm 2022 dự án chưa hoàn thành đưa vào sử dụng và đã được kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân kế hoạch năm 2022 sang năm 2023 và hoàn thành năm 2023; trong thời điểm thanh tra, Chi cục Kiểm lâm lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, kèm hồ sơ đang trình Sở Tài chính phê duyệt.

+ **Xử lý vi phạm hành chính:** Quyết định số 18-QĐ/BNCTU ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Ban Nội chính Tỉnh uỷ Kon Tum. Năm 2022 Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 07/QĐ-BPC ngày 28 tháng 02 năm 2022 về việc thành lập Đoàn giám sát thành hình chấp hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Các đơn vị chịu sự giám sát gồm có Chi cục Kiểm lâm và Hạt Kiểm lâm các huyện, thành phố (Hạt Kiểm lâm huyện Sa Thầy, Ia H'Drai, Tu Mơ Rông, Kon Plong và Đăk Tô).

I. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH ĐỐI VỚI CÁC NGUỒN KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí Không tự chủ năm 2021 và năm 2022

(DVT: Đồng)

TT	Nội dung	Số liệu của đơn vị	Số liệu thanh tra	Chênh lệch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (4) - (3)
1	Năm 2021	2.571.000.000	2.571.000.000	-
-	Kinh phí năm trước chuyển sang	0	0	-
-	Kinh phí được giao trong năm	2.571.000.000	2.571.000.000	-
-	Kinh phí được sử dụng trong năm	2.571.000.000	2.571.000.000	-
-	Kinh phí thực rút tại Kho bạc trong năm	2.571.000.000	2.571.000.000	-
-	Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	2.446.183.438	2.446.183.438	-
-	Kinh phí bị hủy	124.816.562	124.816.562	-
2	Năm 2022	2.397.000.000	2.397.000.000	-
-	Kinh phí năm trước chuyển sang	0	0	-
-	Kinh phí được giao trong năm	2.397.000.000	2.397.000.000	-
-	Kinh phí được sử dụng trong năm	2.397.000.000	2.397.000.000	-
-	Kinh phí thực rút tại Kho bạc trong năm	2.397.000.000	2.397.000.000	-
-	Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	2.249.000.000	2.249.000.000	-
-	Kinh phí bị hủy	147.701.304	147.701.303	-

2. Nguồn kinh phí Tự chủ năm 2021 và năm 2022

(ĐVT: Đồng)

TT	Nội dung	Số liệu của đơn vị	Số liệu thanh tra	Chênh lệch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (4) - (3)
1	Năm 2021	12.794.043.521	12.794.043.521	-
-	Kinh phí năm trước chuyển sang	2.762.043.521	2.762.043.521	-
-	Kinh phí được giao trong năm	10.032.000.000	10.032.000.000	-
-	Kinh phí được sử dụng trong năm	12.794.043.521	12.794.043.521	-
-	Kinh phí thực rút tại Kho bạc trong năm	7.709.828.182	7.709.828.182	-
-	Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	7.709.828.182	7.709.828.182	-
-	Kinh phí giảm trong năm (bị hủy)	80.000.000	80.000.000	-
-	Kinh phí được chuyển sang năm sau	5.004.215.339	5.004.215.339	-
2	Năm 2022	13.818.315.339	13.818.315.339	-

-	Kinh phí năm trước chuyển sang	5.004.215.339	5.004.215.339	-
-	Kinh phí được giao trong năm	8.814.100.000	8.814.100.000	-
-	Kinh phí được sử dụng trong năm	13.818.315.339	13.818.315.339	-
-	Kinh phí thực rút tại Kho bạc trong năm	8.039.428.374	8.039.428.374	-
-	Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	8.039.428.374	8.039.428.374	-
-	Kinh phí được chuyển sang năm sau	5.778.886.965	5.778.886.965	-

3. Nguồn kinh phí xử phạt vi phạm hành chính năm 2021 và năm 2022

(ĐVT: Đồng)

TT	Năm	Số liệu của đơn vị	Số liệu thanh tra	Chênh lệch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (4) - (3)
1	Kinh phí xử phạt vi phạm hành chính thực chi năm 2021	73.592.370	73.592.370	-
2	Kinh phí xử phạt vi phạm hành chính thực chi năm 2022	43.893.470	43.893.470	-

4. Nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết 04 năm 2021

(ĐVT: Đồng)

TT	Năm	Số liệu của đơn vị	Số liệu thanh tra	Chênh lệch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (4) - (3)
1	Kinh phí thực hiện Nghị quyết 04 thực chi năm 2021	8.138.000	8.138.000	-

* Nhận xét:

Đơn vị đã chấp hành tốt theo chế độ kế toán hiện hành. Kết thúc năm tài chính, đã thực hiện báo cáo tài chính theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC, ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

Công tác kế toán đã được kế toán đơn vị mở sổ sách, ghi chép và phản ánh kịp thời, chứng từ kế toán được sắp xếp, lưu trữ và bảo quản theo quy định.

II. KIỂM TRA TÌNH HÌNH VI PHẠM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2020 ĐẾN NĂM 2022

Để tránh việc trùng lặp, chồng chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra, Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra tình hình vi phạm và xử lý vi phạm hành chính trong

lĩnh vực Lâm nghiệp giai đoạn từ 2020 đến 2022 đối với các đơn vị: Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy số 1, Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy số 3, Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy số 2 (*không có hồ sơ vi phạm*) và Hạt Kiểm lâm các huyện Đăk Hà, Kon Rẫy và Thành phố Kon Tum.

Qua Kiểm tra hồ sơ vi phạm và tình hình xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp giai đoạn từ 2020 đến 2022 tại các đơn vị.

*** Nhận xét:**

- Ưu điểm: Công tác xử lý vi phạm hành chính của các đơn vị được thực hiện theo trình tự, thủ tục thiết lập hồ sơ, áp dụng hình thức, mức phạt, thẩm quyền xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả đúng theo quy định của pháp luật.

- Một số tồn tại:

+ Một số hồ sơ biên bản vi phạm hành chính, người lập biên bản chưa ký đủ vào từng tờ biên bản theo quy định tại khoản 3 Điều 58 của Luật Xử lý vi phạm năm 2012 (*đối với các hồ sơ năm 2020 và 2021*) và từng trang biên bản theo quy định tại khoản 5, Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP, ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (*đối với các hồ sơ vi phạm năm 2022*).

+ Hồ sơ chưa đánh bút lục hồ sơ, chưa cập nhật danh mục tài liệu theo quy định tại Điều 57 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Một số hồ sơ đánh bút lục hồ sơ chưa đảm bảo khoa học theo thứ tự thời gian thụ lý.

III. VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2022

1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương chính sách, pháp luật của Đảng và nhà nước về phòng chống tham nhũng

Thường xuyên phổ biến, giáo dục pháp luật cho công chức và người lao động trong đơn vị Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Lâm nghiệp, Luật sửa đổi, bổ sung Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật đất đai sửa đổi, bổ sung,... bằng hình thức tuyên truyền trực tiếp, lồng ghép trong các buổi họp cơ quan, đoàn thể hàng tháng tại Văn phòng Chi cục Kiểm lâm và các đơn vị trực thuộc (Kế hoạch số 30/KH-CCKL ngày 02/3/2022 phổ biến giáo dục, pháp luật năm 2022; Kế hoạch số 34/KH-CCKL ngày 11/3/2022 phổ biến giáo dục, pháp luật Quý I năm 2022; Kế hoạch số 46/KH-CCKL ngày 21/4/2022 phổ biến giáo dục, pháp luật Quý II năm 2022; Kế hoạch số 75/KH-CCKL ngày 22/7/2022 phổ biến giáo dục, pháp luật Quý III năm 2022; Kế hoạch số 102/KH-CCKL ngày 08/11/2022 phổ biến giáo dục, pháp luật Quý IV năm 2022).

Chi cục Kiểm lâm và các đơn vị trực thuộc triển khai tuyên truyền trực tiếp lồng ghép tại các buổi họp giao ban hàng quý với cuộc, lượt người tham gia:

- Quý I/2022: 1 cuộc/38 người (tại sở họp cơ quan ngày 13/3/2022)
 - Quý II/2022: 1 cuộc/35 người (tại sở họp cơ quan ngày 05/5/2022)
 - Quý III/2022: 1 cuộc/38 người (tại sở họp cơ quan ngày 28/9/2022)
 - Quý IV/2022: 1 cuộc/35 người (tại sở họp cơ quan ngày 22/11/2022)
- Năm 2022: đã tổ chức 04 cuộc tuyên truyền/146 lượt người tham gia.

2. Việc xây dựng các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Chi cục Kiểm lâm đã xây dựng và thực hiện đúng quy định.

- Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của Cơ quan Chi cục Kiểm lâm (ban hành tại Quyết định số 49/QĐ-CCKL ngày 23/4/2020);
- Quy chế Quản lý và sử dụng máy móc thiết bị của Chi cục Kiểm lâm (theo Quyết định số 55/QĐ-CCKL ngày 04/5/2020);
- Quy chế quản lý và sử dụng xe ô tô chuyên dùng của Cơ quan Chi cục Kiểm lâm (Quyết định số 04/QĐ-CCKL ngày 12/01/2022);
- Quy chế Chi tiêu nội bộ của Cơ quan Chi cục Kiểm lâm ban hành tại Quyết định số 30/QĐ-CCKL ngày 04/04/2022.

3. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp

Chi cục Kiểm lâm và các đơn vị thực hiện nghiêm Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Kết luận số 1663-KL/TU ngày 24/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức

Số công chức phải chuyển đổi vị trí công tác theo Kế hoạch năm 2022: 24 công chức (*Kế hoạch số 09 /KH-CCKL ngày 24/01/2022; Kế hoạch số 39a /KH-CCKL ngày 28/3/2022; Kế hoạch số 86 /KH-CCKL ngày 24/8/2022; Kế hoạch số 99 /KH-CCKL, ngày 28/10/2022 của Chi cục Kiểm lâm*).

Trong đó:

- Phòng, đơn vị chuyển đổi vị trí việc làm nội bộ: 03 công chức.
- Chi cục Kiểm lâm điều động, chuyển đổi vị trí công tác: 20 công chức.
- 01 Công chức Nguyễn Thiện Bình (*công chức bộ phận Thanh tra, pháp chế - Hạt Kiểm lâm huyện Sa Thầy*) do yêu cầu nhiệm vụ hoãn chuyển đổi sang quý I năm 2023. Lý do: Tại thời điểm tháng 10/2022 trên địa bàn huyện Sa Thầy phát hiện vụ vi phạm khai thác rừng tại tiểu khu 692 với khối lượng lớn, do đó tạm hoãn ở lại đơn vị để giải quyết sự vụ của đơn vị. Đến nay cũng đã thực hiện chuyển đổi sang vị trí việc làm khác (*Quyết định số 39/QĐ-CCKL ngày 10/4/2023*).

Việc chuyển đổi vị trí, Chi cục Kiểm lâm thực hiện đúng quy trình, quy định đã ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí, công khai đến các đơn vị, cá nhân nhân có liên quan biết và tổ chức họp thống nhất với các công chức được chuyển đổi vị trí (Biên bản làm việc ngày 12/4/2022, Biên bản làm việc ngày 28/10/2022 giữa lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm và các công chức được chuyển đổi vị trí) và ban hành các Quyết định điều động và chuyển đổi vị trí.

5. Việc thực hiện cải cách hành chính

a. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

- Chi cục Kiểm lâm xây dựng kế hoạch công tác cải cách hành chính nhà nước (CCHC) để triển khai thực hiện trong năm, cụ thể: Kế hoạch số 122/KH-CCKL ngày 21/12/2021 thực hiện công tác CCHC nhà nước năm 2022 và triển khai thực hiện các nội dung theo văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tăng cường công tác đôn đốc việc thực hiện cải cách hành chính tại cơ quan và các đơn vị trực thuộc về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo kế hoạch cải cách hành chính đề ra.

Kết quả đánh giá chỉ số CCHC năm 2022 đạt loại tốt: 73,04/84 điểm (tại báo cáo số 494/BC-CCKL ngày 17/11/2022)

b. Cải cách thủ tục hành chính

- Chi cục Kiểm lâm đã rà soát tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định: Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính đã được thay thế và sửa đổi Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Lâm nghiệp, áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Cập nhật đầy đủ, niêm yết, công khai kịp thời các thủ tục hành chính tại cơ quan và trên Trang thông tin điện tử của Chi cục Kiểm lâm.

- Về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Chi cục Kiểm lâm có tổng số 07 thủ tục hành chính, trong đó: cấp tỉnh 05 thủ tục hành chính và cấp huyện 02 thủ tục hành chính.

- Kết quả giải quyết: Tổng số 06 hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết, xử lý trước hạn (gồm: 05 hồ sơ về thủ tục hành chính Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES; 01 hồ sơ thủ tục hành chính về công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp).

c. Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

+ Sử dụng hệ thống Quản lý văn bản điều hành thay thế 100% cho các văn bản giấy (*trừ văn bản mật, hoặc một số văn bản đặc thù sử dụng song song*). 100% lãnh đạo cơ quan, đơn vị được cấp và sử dụng chữ ký số trong chỉ đạo, điều hành và công chức giải quyết thủ tục hành chính được cấp và sử dụng chữ ký số.

+ Áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015: Đơn vị đã ban hành Quyết định số 88a/QĐ-CCKL ngày 26/5/2022 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo, Đại diện lãnh đạo thực hiện xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Quyết định số 34/QĐ-CCKL ngày 06/4/2022 của Chi cục Kiểm lâm về việc công bố lại hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

- Việc thanh toán khen thưởng còn dùng tiền mặt: Chi khen thưởng tập thể, cá nhân năm 2022 với số tiền là 87.150.000 đồng. Ý kiến của Chi cục Kiểm lâm: Do phạm vi khen thưởng đến các đơn vị trực thuộc, đặc biệt kiểm lâm địa bàn vùng sâu, vùng xa nên không thể chuyển khoản qua tài ATM nên có chi trả tiền mặt.

6. Về kê khai tài sản, thu nhập của công chức theo quy định

Công tác kê khai tài sản, thu nhập cá nhân được triển khai thực hiện công khai, minh bạch thực hiện đúng quy trình, quy định: Đơn vị đã triển khai, cho toàn thể công chức và người lao động kê khai tài sản và thu nhập là 239 người (*Kế*

hoạch 33/KH-CCKL ngày 9/3/2022 của Chi cục Kiểm lâm về thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022; Quyết định số 651/QĐ-SNN ngày 28/11/2022 Về việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai sản, thu nhập năm 2022; Báo cáo số 499/BC-CCKL ngày 18/11/2022 Kết quả triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu đối với công chức lần đầu giữ vị trí công tác năm 2022; Báo cáo số 549/BC-CCKL ngày 12/12/2022 Kết quả triển khai công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022) và niêm yết công khai (Quyết định 245/QĐ-CCKL ngày 29/11/2022 Niêm yết công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 của người giữ vị trí công tác thuộc Chi cục Kiểm lâm

7. Công khai tài chính, ngân sách nhà nước; mua sắm công, xây dựng cơ bản và quản lý đầu tư xây dựng; giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân; công tác tổ chức cán bộ

a. Công tác công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước

- Chi cục Kiểm lâm đã thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước năm và quyết toán ngân sách nhà nước năm theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước và quyết toán ngân sách nhà nước chi tiết tại các Văn bản:

+ Báo cáo tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020: Số 170/CCKL-HCTH ngày 15/02/2022; Quyết định số 13/QĐ-CCKL ngày 23/01/2022 của Chi cục Kiểm lâm về việc công khai phân bổ dự toán NSNN năm 2022 và quyết toán NSNN năm 2020; Quyết định số 10/QĐ-CCKL ngày 28/01/2022 của Chi cục Kiểm lâm về việc công khai giao dự toán chi NSNN năm 2022; Quyết định số 115a/QĐ-CCKL ngày 29/8/2022 của Chi cục Kiểm lâm về việc công khai bổ sung dự toán NSNN năm 2022; Quyết định số 134/QĐ-CCKL ngày 04/10/2022 của Chi cục Kiểm lâm về việc công khai điều chỉnh dự toán NSNN năm 2022; Quyết định số 238/QĐ-CCKL ngày 09/11/2022 của Chi cục Kiểm lâm về việc công khai điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2022; Quyết định số 253/QĐ-CCKL ngày 09/12/2022 của Chi cục Kiểm lâm về việc công khai bổ sung dự toán NSNN năm 2022; Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý I/2022 ngày 07/4/2022, Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách 06 tháng đầu năm 2022 ngày 05/01/2023, Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách năm 2022 ngày 07/7/2022, Quyết định số 11/QĐ-CCKL ngày 14/02/2023 của Chi cục Kiểm lâm về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022.

b. Công khai minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản và quản lý đầu tư xây dựng

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thực hiện Văn bản số 155/UBND-NC ngày 17/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Chi cục Kiểm lâm đã thực hiện công khai tài sản công tại cơ quan theo quy định tại Điều 121, 122, 123, 124 Nghị định 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 11 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.

Thực hiện công khai tại các văn bản của Chi cục Kiểm lâm: Thông báo số 06/TB-CCKL ngày 20/01/2023 về việc công khai tình hình sử dụng tài sản công; Thông báo số 05/TB-CCKL ngày 20/12/2022 về việc công khai tình hình đầu tư, mua sắm, giao, thuê tài sản công năm 2022; Thông báo số 04/TB-CCKL ngày 16/5/2022 về việc công khai tình hình đầu tư, mua sắm, giao, thuê tài sản công năm 2022; Thông báo số 04/TB-CCKL ngày 20/01/2023 về việc công khai tình hình quản lý, sử dụng ô tô và các tài sản cố định khác năm 2022; Thông báo số 01/TB-CCKL ngày 20/01/2023 về việc công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp năm 2022; Công văn số 224/CCKL-HCTH ngày 28/02/2023 về việc công khai tài sản công năm 2023.

c. Việc công khai minh bạch hoạt động giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân

Chi cục Kiểm lâm thực hiện tốt việc công khai minh bạch trong giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật.

d. Việc công khai minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ

Chi cục Kiểm lâm thực hiện công khai qua các cuộc họp, kế hoạch, thông báo bằng văn bản theo quy định.

Công tác bổ nhiệm (Biên bản họp chính quyền, đảng: Ngày 24/01/2022; ngày 28/3/2022; ngày 24/8/2022; ngày 26/10/2022); Công tác Quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý (Kế hoạch số 41/KH-CCKL ngày 01//2022 triển khai bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026, quy hoạch các chức danh nhiệm kỳ 2026-2030); Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức (Kế hoạch số 57/KH-CCKL ngày 01/6/2022 Đào tạo, bồi dưỡng công chức năm 2022); Đánh giá xếp loại công chức Thông báo số 105/TB-CCKL ngày 29/12/2022 kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng công chức và người lao động năm 2022).

8. Việc cơ quan, cán bộ, công chức nhận quà và nộp lại quà tặng

Chi cục Kiểm lâm thực hiện đúng quy định về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng theo Luật Phòng chống tham nhũng 2018 và Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tham nhũng.

9. Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng chống tham nhũng

- Thực hiện đúng quy định về trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong công tác Phòng chống tham nhũng được quy định Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018.

- Tại Chi cục Kiểm lâm và các đơn vị trực thuộc không phát hiện vi phạm về phòng chống tham nhũng.

10. Về xung đột lợi ích

Không có trường hợp nào vi phạm theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

*** Nhận xét:**

Công tác phòng chống, tham nhũng năm 2022 thực hiện đúng quy định.

IV. KIỂM TRA GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ TỪ NĂM 2020-2022

1. Công tác tiếp công dân

- Về địa điểm Tiếp công dân:

Chi cục Kiểm lâm có bố trí Phòng Tiếp công dân tại trụ sở cơ quan, có niêm yết nội quy, quy chế Tiếp công dân, lịch tiếp công dân; niêm yết hướng dẫn về quy trình tiếp công dân, quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại Điều 19 Luật Tiếp công dân năm 2013.

- Về việc tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất:

Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm có trực tiếp tiếp công dân theo định kỳ thứ 5 của tuần cuối tháng tại Phòng Tiếp dân; Phòng Thanh tra-Pháp chế Chi cục Kiểm lâm là bộ phận thường trực tiếp công dân của Chi cục (theo quy định tại Khoản 2, Điều 16 và Khoản 2, Điều 18 Luật Tiếp công dân năm 2013) và phân công công chức tiếp công dân là phòng Thanh tra-Pháp chế của Chi cục có phẩm chất đạo đức, năng lực để thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tại phòng tiếp công dân của Chi cục. Trong kỳ thanh tra, Phòng Thanh tra-Pháp chế không có công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Có mở sổ theo dõi, tiếp nhận đơn thư theo quy định tại Khoản 2, Điều 29 Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 và Khoản 1, Điều 29 Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh. Trong kỳ thanh tra tiếp nhận 04 đơn.

- Sổ Tiếp công dân chưa thực hiện đúng theo Mẫu 06-TCD quy định tại Thông tư 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 và Mẫu 03-TCD quy định tại Thông tư 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ.

- Đơn vị chưa thực hiện chế độ bồi dưỡng cho công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại Nghị Quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của Hội đồng nhân tỉnh quy định mức chi tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Công tác tiếp nhận và xử lý đơn thư

Từ năm 2020 đến 2022, Chi cục Kiểm lâm tiếp nhận giải quyết 04 đơn, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, cụ thể:

- Năm 2020: 01 đơn tố cáo (nặc danh).
- Năm 2021: 01 đơn kiến nghị, phản ánh (nặc danh).
- Năm 2022: 02 đơn kiến nghị, phản ánh
- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi cục Kiểm lâm: 04 đơn (Trong đó: tố cáo 01 đơn và kiến nghị, phản ánh 03 đơn).

Công tác tham mưu xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về cơ bản đã thực hiện đảm bảo đúng quy trình, nội dung và hình thức của văn bản được quy định tại Luật Tố cáo năm 2018, Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo, Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 và Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về Quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3. Kết quả kiểm tra hồ sơ xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền trong kỳ thanh tra (2020 - 2022)

* Kết quả kiểm tra 01 hồ sơ giải quyết tố cáo nặc danh đối với ông Hồ Đình Tuấn, chức vụ: Đội trưởng Đội quản lý rừng - Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Tô.

- Thẩm quyền, thời hạn thụ lý, tiến hành xác minh, Kết luận nội dung tố cáo đúng hạn, đúng mẫu, đúng quy định.

- Qua kết quả xác minh tố cáo: Thực hiện văn bản số 653/UBND-NNTN ngày 06/3/2020 và văn bản số 194/UBND-NNTN ngày 01/4/2020 của UBND tỉnh và căn cứ Điều 81 và Điều 178 Bộ Luật Tố tụng hình sự: Chi cục Kiểm lâm ban hành Kết luận nội dung tố cáo số 01/KL-CCKL ngày 20/3/2020 và đã bàn giao chứng cứ, tài liệu, tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC03)-Công an tỉnh Kon Tum (tại Biên bản giao, nhận chứng cứ, tài liệu, đồ vật ngày 16/4/2020) đúng quy định.

* Kết quả kiểm tra 03 hồ sơ giải quyết kiến nghị, phản ánh:

- Năm 2021: 01 hồ sơ kiến nghị nặc danh (Kiến nghị của Tập thể công chức Đội Kiểm Cơ động và PCCCR số 2).

+ Chi cục Kiểm lâm đã tiến hành các hoạt động xác minh, qua kết quả xác minh đơn không đủ điều kiện để thụ lý theo quy định của pháp luật, Chi cục Kiểm lâm đã có Báo cáo số 288/BC-CCKL ngày 19/7/2021 về kết quả xác minh nội dung đơn kiến nghị của công dân.

+ Thực hiện đúng quy trình, quy định tiến hành kiểm tra, xác minh theo Luật Tố cáo năm 2018, Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ về Quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Năm 2022: 02 hồ sơ kiến nghị, phản ánh (gồm: 01 hồ sơ kiến nghị, phản ánh của công dân về việc khai thác gỗ Trắc tại khoảnh 1a, tiểu khu 606 lâm phần Vườn quốc gia Chư Mom Ray; 01 hồ sơ phản ánh của công dân về việc vi phạm lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plong).

+ Chi cục Kiểm lâm đã tiến hành các hoạt động xác minh: Báo cáo số 127/BC-CCKL ngày 26/3/2022 kết quả xác minh thông tin kiến nghị, phản ánh

của công dân về việc khai thác gỗ Trắc tại khoảnh 1a, tiểu khu 606 lâm phần Vườn quốc gia Chư Mom Ray; Báo cáo số 181/BC-CCKL ngày 06/3/2022 kết quả xác minh thông tin kiến nghị, phản ánh của Nhân dân thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plong.

+ Thực hiện đúng quy trình, quy định tiến hành kiểm tra, xác minh theo Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về Quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

4. Việc sử dụng phần mềm trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Việc xử lý, quản lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, Chi cục chưa cập nhật đầy đủ vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh. Lý do: Chi cục có ý kiến quá trình cập nhật vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia bị lỗi không cập nhập được.

PHẦN THỨ BA

KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA

Trên cơ sở những tài liệu do đối tượng thanh tra cung cấp và những tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình thanh tra, kết luận:

I. Ưu điểm

- Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về lâm nghiệp theo nhiệm vụ được giao;

- Lực lượng cán bộ, công chức và người lao động hầu hết được đào tạo về công tác chuyên môn, nghiệp vụ cơ bản, phù hợp.

- Công tác xử lý vi phạm hành chính của các đơn vị cơ bản được thực hiện theo trình tự, thủ tục thiết lập hồ sơ, áp dụng hình thức, mức phạt, thẩm quyền xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả đúng theo quy định của pháp luật.

- Công tác thanh quyết toán các nguồn kinh phí được đơn vị thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

- Công tác phòng chống, tham nhũng năm 2022 thực hiện đúng quy định.

II. Tồn tại

- Một số hồ sơ vi phạm và tình hình xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp giai đoạn từ 2020 đến 2022 như biên bản vi phạm hành chính, người lập biên bản chưa ký đủ vào từng tờ biên bản; Hồ sơ chưa đánh bút lục hồ sơ, chưa cập nhật danh mục tài liệu; Một số hồ sơ đánh bút lục hồ sơ chưa đảm bảo khoa học theo thứ tự thời gian thụ lý.

Trách nhiệm thuộc về Cán bộ phụ trách bộ phận Thanh tra - Pháp chế và Hạt trưởng các Hạt Kiểm lâm Thành phố Kon Tum, huyện Đăk Hà, Kon Rẫy và Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng số 1, Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng số 3 qua từng thời kỳ.

- Về khiếu nại, tố cáo:

+ Sở Tiếp công dân chưa thực hiện đúng theo Mẫu 06-TCD quy định tại Thông tư 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 và Mẫu 03-TCD quy định tại Thông tư 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2014 của Thanh tra Chính phủ.

Trách nhiệm thuộc về Phòng Thanh tra - Pháp chế Chi cục Kiểm lâm

+ Đơn vị chưa thực hiện chế độ bồi dưỡng cho công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại Nghị Quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của Hội đồng nhân tỉnh quy định mức chi tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Trách nhiệm thuộc về Thủ trưởng đơn vị, Phòng Hành chính - Tổng Hợp

+ Việc xử lý, quản lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia, Chi cục chưa cập nhật đầy đủ vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh. Lý do: Chi cục có ý kiến quá trình cập nhật vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia bị lỗi không cập nhật được.

Trách nhiệm thuộc về Phòng Thanh tra - Pháp chế Chi cục Kiểm lâm

PHẢN THỨ TƯ KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

I. Giao cho Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm

- Tổ chức cuộc họp cơ quan thông qua kết luận thanh tra;
- Thường xuyên chỉ đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện đúng các quy định nhà nước, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khi thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tại đơn vị.
- Tiếp tục phát huy những kết quả, thành tích đã đạt được và kịp thời chấn chỉnh rút kinh nghiệm, xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại nêu trên.

Đơn vị có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các kiến nghị nêu trên, phải hoàn thành chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày công bố kết luận thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện (*Kèm theo các tài liệu chứng minh đã khắc phục theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP*) về Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum bằng văn bản và qua địa chỉ Email thanhtrasnkt@gmail.com để theo dõi, tổng hợp. Kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra đã ký, đơn vị hoặc cá nhân có liên quan cho rằng kết luận này có một hoặc một số nội dung không đúng làm thiệt hại đến quyền lợi của tập thể hoặc cá nhân thì có quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật. Nếu quá thời gian theo quy định của pháp luật, Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum sẽ không giải quyết.

Trong quá trình khiếu nại (*nếu có*); đơn vị, tổ chức, cá nhân vẫn phải thực hiện đầy đủ, đúng các nội dung, thời gian nêu trên.

Đơn vị có trách nhiệm niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của Đơn vị mình trong thời gian 15 ngày liên tục theo quy định của Pháp luật về thanh tra.

II. Thanh tra Sở

Có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nội dung kết luận nêu trên của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Kon Tum./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc Sở;
- Phó Giám đốc Sở;
- Chi cục Kiểm lâm (t/hiện);
- Trang TTĐT của Sở;
- Lưu: VT, HSTTra.

CHÁNH THANH TRA

Trương Văn Tuấn